

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2018/HS-ST

Ngày: 12-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bạ.

2. Bà Lò Thị Hà – Nguyên là Phó Chủ tịch Hội đoàn đội - Thành đoàn Sơn La; Nơi công tác: Ủy ban Mặt trận tổ quốc thành phố Sơn La.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tía – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Thành D (tên gọi khác: không), sinh ngày 20 tháng 8 năm 2000 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Thôn 4, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Đinh Công B, sinh năm 1971 và bà Lê Thị Đ (Đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 12 năm 2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Thành D: Bà Nguyễn Thị N - sinh năm 1971 (là mẹ kế của bị cáo); Trú tại: Thôn 4, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, vắng mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thành D : Ông Đàm Mạnh H – Luật sư – Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 29/12/2017, Tổ công tác Công an phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 1, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang Đinh Thành D đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 vỏ bao thuốc là Vinataba, bên trong có một gói nilon màu trắng, mở gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 27 viên nén màu hồng có ký hiệu WY (D tự giác lấy trong túi áo đang mặc trên người giao nộp và khai là hồng phiến, cất giữ để sử dụng).

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong có 01 sim điện thoại đã qua sử dụng.

Ngày 19/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả: 27 viên nén màu hồng có tổng trọng lượng 2,53 gam. Lấy 05 viên nén màu hồng có trọng lượng 0,46 gam (ký hiệu D1) làm mẫu gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy. Còn lại 22 viên nén màu hồng trọng lượng 2,07 gam nhập kho vật chứng, ký hiệu D2.

Kết luận giám định số 149/KLMT ngày 02/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,46 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 2,53 gam; Loại chất Methamphetamine”.

Quá trình điều tra bị cáo Đinh Thành D khai nhận hành vi phạm tội như sau: Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 29/12/2017, D đi bộ từ nhà ở thôn 7, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến khu vực ngã ba Mai Sơn cũ thuộc tổ 6, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng, tại đây D gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy bạc bên trong có 28 viên hồng phiến với giá 3.000.000 đồng.

Sau khi mua được số Hồng phiến trên, D đã sử dụng hết 01 viên, còn lại 27 viên D gói lại để trong 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Vinataba và cất vào trong túi áo đang mặc, sau đó D đi xe buýt lên thành phố Sơn La chơi đến khu vực ngã tư cầu trắng, thuộc tổ 1, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La D xuống xe và đi bộ thì bị Công an phường Tô Hiệu phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc 2,53 gam Methamphetamine bị thu giữ: Bị cáo Đinh Thành D khai mua của một người đàn ông dân tộc không biết tên, tuổi và địa chỉ tại Tổ 6, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La vào ngày 29/12/2017. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKSTP ngày 22/03/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Đinh Thành D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đinh Thành D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thành D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 71; Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Đinh Thành D từ 15 đến 20 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Đinh Thành D, SN 2000. Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 29/12/2017”, mặt sau có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại bị cáo Đinh Thành D: 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen –xám, số Imei có 7 số cuối 966262/7, qua sử dụng; 01 (Một) Chiếc sim điện thoại mạng Viettel có số sê ri sim 5 số cuối 71130, qua sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thành D nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo Đinh Thành D: Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, tuy nhiên bị cáo Đinh Thành D phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điều 68, điều 69, điều 71, điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, xem xét giảm nhẹ xử bị cáo Đinh Thành D mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Thành D: Tòa án đã triệu tập người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Đinh Công B và bà Nguyễn Thị N (là bố, mẹ của bị cáo). Bà Nguyễn Thị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, lý do ông Đinh Công B bị tai nạn, bà N phải chăm sóc ông B, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Căn cứ khoản 3 Điều 423; khoản 3 Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị cáo.

[2] Ngày 29/12/2017, Đinh Thành D đã có hành vi cất giữ trái phép 2,53gam Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 1, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 20 phút ngày 29/12/2017; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 149/KLMT ngày 02/01/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 2,53 gam Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Đinh Thành D đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 29/12/2017) bị cáo Đinh Thành D 17 tuổi 4 tháng 9 ngày bị cáo chưa đủ 18 tuổi, là người chưa thành niên

phạm tội, do đó cần áp dụng Điều 69; Điều 71; Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 90; khoản 1, khoản 3, khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Trong khi lượng hình, hội đồng xét xử có xem xét áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14. Theo đó, khung hình phạt của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đồng thời, tại thời điểm xét xử, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Do đó cần xem xét áp dụng khung hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Đinh Thành D khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ vào ngày 29/12/2017 tại khu vực tổ 6, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Đinh Thành D phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 2,07 gam Methamphetamine còn lại trong vụ án sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy, được niêm phong trong 01 (Một) chiếc phong bì viền xanh đỏ, mặt trước ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Đinh Thành D, SN 2000. Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 29/12/2017”, bên trong đựng 2,07 gam, theo biên bản niêm phong vật chứng hồi ngày 29/12/2017, mặt sau có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen –xám, số Imei có 7 số cuối 966262/7, qua sử dụng; 01 (Một) Chiếc sim điện thoại mạng Viettel có số sê ri sim 5 số cuối 71130, qua sử dụng, là tài sản của bị cáo D, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo Đinh Thành D, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo Đinh Thành D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 71; khoản 1 Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; Điều 90; khoản 1, khoản 3, khoản 6 Điều 91; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thành D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Thành D 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 29/12/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì viên xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước ghi:” Vật chứng lưu kho vụ Đinh Thành D, SN 2000 - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 29/12/2017”, bên trong đựng 2,07 gam viên nén màu hồng ký hiệu D2, mặt sau có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại bị cáo: 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen –xám, số Imei có 7 số cuối 966262/7, qua sử dụng; 01 (Một) Chiếc sim điện thoại mạng Viettel có số sê ri sim 5 số cuối 71130, qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Đinh Thành D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2018).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà****(đã ký)****Vũ Văn Nghĩa**